



THỰC HÀNH XÂY DỰNG KHOÁ LƯƠNG PHÂN (1 tiết)

MỤC TIÊU

1. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân khi thực hiện các nhiệm vụ được GV yêu cầu trong giờ thực hành;
- Giao tiếp và hợp tác: Chia sẻ và thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công trong nhóm về xây dựng khoá lưỡng phân phân loại sinh vật;
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng để giải quyết vấn đề liên quan trong thực tiễn và trong các nhiệm vụ học tập.

2. Năng lực khoa học tự nhiên

- Tìm hiểu tự nhiên: Quan sát, phát hiện các đặc điểm để phân biệt sinh vật trong xây dựng khoá lưỡng phân, thực hành xây dựng được khoá lưỡng phân;
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Xây dựng khoá lưỡng phân phân loại một số sinh vật xung quanh em.

3. Phẩm chất

- Trung thực trong quá trình thực hành và báo cáo kết quả thực hành của cá nhân và nhóm.

Dựa vào mục tiêu của bài học và nội dung các hoạt động trong SGK, GV lựa chọn phương pháp và kĩ thuật dạy học phù hợp để tổ chức các hoạt động học tập một cách hiệu quả và tạo hứng thú cho HS trong quá trình tiếp nhận kiến thức, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất liên quan đến bài học.

A. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Thuyết trình nêu vấn đề kết hợp hỏi – đáp;
- Phương pháp thí nghiệm;
- Phương pháp trực quan;
- Dạy học hợp tác.

B. TỔ CHỨC DẠY HỌC

Hoạt động 1: Tìm hiểu sơ đồ khoá lưỡng phân bảy bộ côn trùng

Nhiệm vụ: GV định hướng để HS tìm hiểu sơ đồ khoá lưỡng phân bảy bộ côn trùng.

Tổ chức dạy học: GV định hướng để HS tự quan sát, tự tìm ra tiêu chí phân loại bảy bộ côn trùng trong hình 23.1 SGK. Sau đó, HS thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi thảo luận trong SGK.

1. Quan sát hình 23.1, em hãy nêu các đặc điểm dùng để phân loại bảy bộ côn trùng.

Các đặc điểm phân loại bảy bộ côn trùng là: đặc điểm cánh, số lượng cánh; đặc điểm bụng và miệng.

Luyện tập

* Dựa vào hình 23.1, 23.2 và bảng đặc điểm, em hãy gọi tên các bộ côn trùng từ a đến h.

– Bộ Không cánh, Bộ Cánh nửa, Bộ Hai cánh, Bộ Cánh cứng, Bộ Cánh vẩy, Bộ Cánh mạng, Bộ Cánh màng.

Hoạt động 2: Thực hành xây dựng khoá lưỡng phân

Nhiệm vụ: GV hướng dẫn cho HS xây dựng được khoá lưỡng phân đối với các đại diện thuộc năm giới sinh vật.

Tổ chức dạy học: GV chuẩn bị các hình ảnh đại diện sinh vật thuộc năm giới hoặc có thể hướng dẫn để HS tự chuẩn bị. Hướng dẫn HS xây dựng khoá lưỡng phân đại diện sinh vật năm giới.

Hoạt động 3: Báo cáo kết quả thực hành

| BÁO CÁO: KẾT QUẢ THỰC HÀNH XÂY DỰNG KHOÁ LƯỠNG PHÂN | | |
|---|--|---|
| Tiết: Thứ ngày tháng năm | | |
| Nhóm: Lớp: | | |
| Mục tiêu | Nội dung | Kết quả |
| – Vẽ được sơ đồ khoá lưỡng phân đại diện năm giới sinh vật. | – Quan sát tranh ảnh/ mẫu vật thật đại diện năm giới sinh vật và tìm các đặc điểm để xây dựng khoá lưỡng phân. | (HS trình bày sơ đồ khoá lưỡng phân đại diện năm giới sinh vật) |



VIRUS (2 tiết)

MỤC TIÊU

1. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân và của nhóm khi tìm hiểu về virus;
- Giao tiếp và hợp tác: Tương tác tích cực với các thành viên trong nhóm để tìm hiểu về virus, các bệnh do virus gây ra và biện pháp phòng chống;
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải thích được một số bệnh do virus gây ra trong thực tiễn dựa trên kiến thức đã học.

2. Năng lực khoa học tự nhiên

- Nhận thức khoa học tự nhiên: Mô tả được hình dạng và cấu tạo đơn giản của virus; Nhận dạng được virus chưa có cấu tạo tế bào; Nêu được một số vai trò của virus trong thực tiễn và một số bệnh do virus gây ra; Trình bày được một số biện pháp phòng chống bệnh do virus;
- Tìm hiểu tự nhiên: Tìm kiếm thông tin về lợi ích và tác hại do virus gây nên; Viết được báo cáo mô tả các biểu hiện bệnh do virus gây nên và cách phòng chống để tuyên truyền, phổ biến về bệnh do virus;
- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng các kiến thức đã học để phòng chống các bệnh do virus gây ra.

3. Phẩm chất

- Có ý thức bảo vệ sức khỏe cho bản thân và cộng đồng thông qua hiểu biết về bệnh do virus.

Dựa vào mục tiêu của bài học và nội dung các hoạt động của SGK, GV lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp để tổ chức các hoạt động học tập một cách hiệu quả và tạo hứng thú cho HS trong quá trình tiếp nhận kiến thức, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất liên quan đến bài học.

A. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Thuyết trình nêu vấn đề;
- Dạy học hợp tác;
- Phương pháp trực quan;

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ;
- Kĩ thuật hỏi – đáp.

B. TỔ CHỨC DẠY HỌC

Khởi động

GV chuẩn bị video hoặc tranh ảnh, số liệu về một số đại dịch toàn cầu do virus gây nên và đặt vấn đề theo gợi ý trong SGK.

Hình thành kiến thức mới

1. ĐẶC ĐIỂM VIRUS

Hoạt động 1: Tìm hiểu hình dạng và cấu tạo virus

Nhiệm vụ: GV hướng dẫn HS nhận biết được sự tồn tại của virus xung quanh chúng ta; nêu được các đặc điểm, mô tả được hình dạng và các thành phần cấu tạo nên virus.

Tổ chức dạy học: GV giới thiệu hình 24.1, 24.2 trong SGK, có thể chuẩn bị bộ ảnh về các dạng virus khác nhau và cấu tạo các loại virus; sử dụng phương pháp trực quan kết hợp kĩ thuật hỏi – đáp hướng dẫn HS hoạt động cá nhân hoặc theo cặp đôi; gợi ý và định hướng cho HS thảo luận các câu hỏi thảo luận trong SGK.

1. Nhận xét về hình dạng của một số virus trong hình 24.1.

Virus có ba dạng hình dạng đặc trưng:

- Dạng xoắn: virus khâm thuốc lá, virus dại;
- Dạng hình khối: virus cúm, virus viêm kết mạc;
- Dạng hỗn hợp: thực khuẩn thể (phage).

2. Quan sát hình 24.2, nêu cấu tạo của virus. Cấu tạo của virus có gì khác so với cấu tạo của tế bào sinh vật nhân sơ và nhân thực mà em đã được học?

Virus có cấu tạo đơn giản, gồm lớp vỏ protein và phần lõi chứa vật chất di truyền, một số virus có thêm lớp vỏ ngoài. Virus không có các thành phần cấu tạo giống với tế bào nhân sơ và nhân thực.

Luyện tập

* Tại sao virus phải sống ký sinh nội bào bắt buộc?

- Virus chưa có cấu tạo tế bào, không có các thành phần chính của một tế bào điển hình, nên khi ra khỏi tế bào vật chủ, virus tồn tại như một vật không sống.

Thông qua các nội dung thảo luận, GV hướng dẫn HS rút ra kết luận theo gợi ý trong SGK.